

HỒ SƠ THỊ TRƯỜNG CÔ LÔM BI A



MỤC LỤC

I. GIỚI THIỆU CHUNG	1
1. Các thông tin cơ bản	1
2. Lịch sử	1
II. TÌNH HÌNH KINH TẾ	2
1. Tổng quan	2
2. Các chỉ số kinh tế	3
III. QUAN HỆ NGOẠI GIAO – CHÍNH TRỊ VỚI VIỆT NAM	3
IV. QUAN HỆ KINH TẾ VỚI VIỆT NAM.....	4
1. Hợp tác thương mại.....	4
2. Hợp tác đầu tư.....	4
V. THÔNG TIN HỮU ÍCH	5
1. Địa chỉ hữu ích	5
2. Các thông tin khác.....	5



I. GIỚI THIỆU CHUNG



1. Các thông tin cơ bản

Tên nước	Cộng hoà Cô-lôm-bi-a
Thủ đô	Santa Fe de Bogota, gọi tắt là Bogota
Quốc khánh	20/7 (Ngày Độc lập 20/7/1810)
Diện tích	1.138.910 km ²
Dân số	49.084.841 người (2019) trong đó chủ yếu là người lai (75%), da trắng (20%), da đen (4%) và thổ dân (1%). Tỷ lệ tăng dân số là 0,93%.
Khí hậu	nhật độ thay đổi theo độ cao của từng vùng. Ở vùng cao nhiệt độ trung bình là 18-20 độ C.
Ngôn ngữ	tiếng Tây Ban Nha..
Tôn giáo	90% theo Thiên chúa giáo
Đơn vị tiền tệ	Đồng Cô-lôm-bi-a Pê-sô (COP) – Tỷ giá 1 USD = 4.079 COP
Thể chế	Cô-lôm-bi-a theo chế độ Cộng hoà. Tổng thống là Nguyên thủ quốc gia và đứng đầu Chính phủ, được bầu trực tiếp nhiệm kỳ 4 năm và có thể tái cử ở nhiệm kỳ tiếp theo
Tổng thống	Ivan DUQUE Marquez (Từ 7/8/2018)

2. Lịch sử

- Năm 1499, người Tây Ban Nha đặt chân đến Colombia và tiến hành quá trình thực dân hoá.
- Sau khi đánh bại quân đội thực dân, ngày 17/12/1819, Simon Bolivar tuyên bố thành lập nước Cộng hoà Đại Colombia, gồm 3 địa phận là Cundinamarca, Venezuela và Kito (sau này là Ecuador).
- Năm 1830, Venezuela và Ecuador tách khỏi Cộng hoà Đại Colombia, các tỉnh còn lại thành lập nước Cộng hoà Granada mới.



- Năm 1863, theo Hiến pháp mới, Liên bang Colombia được thành lập.
- Năm 1886 đổi tên thành nước Cộng hoà Colombia.
- Từ giữa thế kỷ 19 đến gần đây, hai Đảng Tự do và Bảo thủ thay nhau nắm quyền. Tháng 5/2002, ông Álvaro Uribe, luật sư, ứng cử viên cánh hữu thuộc "Phong trào trước hết là Colombia", đã đắc cử Tổng thống với 56% số phiếu và tháng 5/2006 tái đắc cử Tổng thống với 62% số phiếu bầu.
- Ngày 7/8/2010, ông Juan Manuel Santos, ứng cử viên cánh hữu thuộc đảng Xã hội Đoàn kết Dân tộc đã nhậm chức Tổng thống nhiệm kỳ 2010-2014 sau khi giành thắng lợi lớn tại cuộc bầu cử Tổng thống vòng 2 với 69,2% phiếu bầu.
- Ngày 24/11/2016, Chính phủ Colombia và Lực lượng Vũ trang Cách mạng Colombia (FARC) đã ký hiệp định kết thúc cuộc nội chiến kéo dài hơn 50 năm, khiến 250.000 người thiệt mạng.
- 8/2018, ông I-van Đu-kê thuộc đảng Trung tâm Dân chủ (CD) thiên hữu đắc cử Tổng thống Cô-lôm-bi-a với 54% phiếu bầu, nhậm chức ngày 7/8/2018.

3. Quan hệ quốc tế:

Cô-lôm-bi-a chú trọng thúc đẩy quan hệ với các nước Mỹ Latinh, liên kết khu vực; chủ trương đa dạng hoá quan hệ với các khu vực khác trên giới, hướng mạnh sang khu vực Châu Á - Thái Bình Dương. Tháng 4/2011, Cô-lôm-bi-a tham gia thành lập Liên Minh Thái Bình Dương (cùng Pê-ru, Mê-hi-cô và Chi-lê) và đang vận động gia nhập APEC và tham gia đàm phán Hiệp định Đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP).

Cô-lôm-bi-a là thành viên của hơn 50 tổ chức quốc tế như Liên Hợp Quốc, Tổ chức các nước Châu Mỹ (OEA), Phong trào Không Liên kết, Diễn đàn hợp tác Đông Á-Mỹ Latinh (FEALAC), Tổ chức Thương mại Quốc tế (WTO), Quỹ Tiền tệ Thế giới (IMF), Liên minh các Quốc gia Nam Mỹ (UNASUR). Liên minh Thái Bình dương (gồm 4 nước là Colombia, Mexico, Chile, Peru)...

II. TÌNH HÌNH KINH TẾ

1. Tổng quan

Cô-lôm-bi-a là nước giàu khoáng sản và năng lượng: đứng đầu khu vực về trữ lượng than (chiếm 40% tổng trữ lượng của Mỹ Latinh), thứ hai khu vực về tiềm năng thủy điện (sau Bra-xin), dầu lửa có trữ lượng khoảng 3,1 tỷ thùng, ngoài ra còn có vàng, bạc, pla-tin... Điều kiện khí hậu và thổ nhưỡng thuận lợi cho phát triển nông nghiệp, nhất là cà phê, hoa, thuốc lá, thịt bò, ngũ cốc, hoa quả...

Từ đầu thập kỷ 90, Cô-lôm-bi-a tiến hành cải cách kinh tế theo hướng tự do hoá, với các biện pháp giảm thuế, bỏ quản lý tài chính, tiến hành tư nhân hoá, thả nổi tỷ giá hối đoái, mở cửa cho đầu tư nước ngoài. Do ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng kinh tế-tài chính toàn cầu, tăng trưởng GDP năm 2009 chỉ đạt 0,1%. Từ năm 2010, kinh tế Cô-lôm-bi-a có dấu hiệu phục hồi tích cực, GDP tăng trưởng đạt 4,3% , năm 2011 đạt 5,9%. Năm 2012, GDP tăng 4,3%, lạm phát còn 3,2%, thất nghiệp 10,3%, xuất khẩu 59,96 tỉ USD (chủ yếu là dầu lửa, than, cà phê, hoa tươi, chuối, dược phẩm, xi măng... sang các thị trường chính: Mỹ, Châu Âu, Trung Quốc) và nhập khẩu 55,49 tỉ USD (chủ yếu là máy công nghiệp, phương tiện vận tải, hàng hóa tiêu dùng, lương thực, hoá chất, quặng kim loại...từ các thị trường chính: Mỹ, Trung Quốc, Mê-hi-cô, Bra-xin).



Nền kinh tế Colombia đã chậm lại trong năm 2017 do giá dầu thế giới giảm và sản xuất dầu trong nước thấp hơn do các cuộc tấn công nổi dậy vào cơ sở hạ tầng đường ống dẫn dầu. Mặc dù tăng trưởng GDP thực tế của Colombia trung bình là 4,7% trong thập kỷ qua, nhưng nó đã giảm xuống mức 1,8% trong năm 2017. Giá dầu giảm cũng góp phần làm giảm thu nhập của chính phủ. Năm 2016, doanh thu từ dầu đã giảm xuống dưới 4% ngân sách liên bang. Vốn đầu tư nước ngoài của Colombia giảm 3% xuống còn 10,2 tỷ USD trong năm 2017.

Colombia đã ký kết hoặc đang đàm phán các Hiệp định thương mại tự do (FTA) với hơn một chục quốc gia; FTA Hoa Kỳ-Colombia có hiệu lực vào tháng 5 năm 2012. Colombia là thành viên sáng lập của Liên minh Thái Bình Dương, một khối thương mại khu vực được thành lập vào năm 2012 bởi Chile, Colombia, Mexico và Peru để thúc đẩy hội nhập kinh tế và thương mại khu vực. Chính phủ Colombia đã thực hiện các bước trong năm 2017 để giải quyết một số vấn đề kích thích thương mại song phương với Mỹ, bao gồm cả những vấn đề về phế liệu xe tải, rượu chưng cất, dược phẩm, nhập khẩu ethanol và quyền lao động. Colombia hy vọng sẽ gia nhập Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế.

2. Các chỉ số kinh tế

	2017	2018	2019
GDP (ppp)	708,4 tỷ USD	744,31 tỷ USD	783 tỷ USD
Tăng trưởng GDP	1,4 %	2,6 %	3,4 %
GDP theo đầu người	14.370 USD	14.940 USD	15.540 USD
GDP theo ngành (2009)	Nông nghiệp: 7,2% - Công nghiệp: 30,8% - Dịch vụ: 62,1%		
Lực lượng lao động			25,76 triệu người
Tỷ lệ thất nghiệp		9,2 %	9,3 %
Tỷ lệ lạm phát		7,5 %	4,3 %
Mặt hàng nông nghiệp	Cà phê, hoa tươi, chuối, gạo, thuốc lá, ngô, mía đường, ca cao, rau củ, tôm và các sản phẩm lâm nghiệp		
Các ngành công nghiệp	Dệt may, chế biến thực phẩm, dầu, quần áo giày dép, đồ uống, hóa chất, xi măng, vàng, than.		
Tăng trưởng công nghiệp			-2,2 %
Kim ngạch xuất khẩu		31,39 tỷ USD	39,48 tỷ USD
Mặt hàng chính	Xăng dầu, than, đá quý, cà phê, ni ken, hoa tươi, chuối, hàng may mặc		
Kim ngạch nhập khẩu		43,24 tỷ USD	44,24 tỷ USD
Mặt hàng chính	Thiết bị công nghiệp, thiết bị giao thông, hàng hóa tiêu dùng, hóa chất, các sản phẩm từ giấy, xăng, điện.		

III. QUAN HỆ NGOẠI GIAO – CHÍNH TRỊ VỚI VIỆT NAM

-Về chính trị - ngoại giao:

Việt Nam và Cô-lôm-bi-a thiết lập quan hệ ngoại giao ở cấp Đại sứ tháng 1/1979. Đại sứ ta tại Vê-nê-xu-ê-la kiêm nhiệm Cô-lôm-bi-a. Tháng 8/2013, Cô-lôm-bi-a xúc tiến mở Đại sứ quán tại Hà Nội và bổ nhiệm Đại biện (1/2014); Việt Nam có Lãnh sự danh dự tại Cô-lôm-bi-a (từ 10/2012).

Hai bên đã tiến hành nhiều cuộc tiếp xúc cấp cao bên lề các Hội nghị Quốc tế và diễn đàn đa phương: nguyên Chủ tịch nước Lê Đức Anh gặp Tổng thống Ê-nê-xtô Xam-pê tại Hội nghị Cấp cao lần thứ X Phong trào Không liên kết (Cô-lôm-bi-a, 10/1995); nguyên Chủ tịch nước Nguyễn Minh Triết gặp Tổng thống A. U-ri-bê tại Hội nghị Cấp cao APEC (Pê-ru, 11/2008) và Tổng thống đương nhiệm M. Xan-tốt



bên lề ĐHĐ/LHQ (Hoa Kỳ, 9/2010). Về trao đổi đoàn, phía Việt Nam có: Phó Chủ tịch nước Đặng Thị Ngọc Thịnh (7/2016), Thứ trưởng Ngoại giao, Đặc phái viên của Thủ tướng Chính phủ Lê Bằng (3/2007), Thứ trưởng Ngoại giao Hà Kim Ngọc (5/2014); phía Cô-lôm-bi-a: có Bộ trưởng Ngoại giao Ma-ri-a Ô-nghin (2/2012), Thứ trưởng Ngoại thương Ga-bri-ên Đu-kê thăm và dự Diễn đàn Việt Nam-Mỹ Latinh về Thương mại và Đầu tư lần I (7/2012), Thứ trưởng Ngoại giao P. Lôn-đô-nhô thăm và tham khảo chính trị lần I (4/2013), Thứ trưởng Du lịch Xan-đra Hô-oát (7/2015), Tổng Vụ trưởng Vụ Châu Á, Châu Phi, Châu Đại dương Bộ Ngoại giao Hô-xê An-phơ-rê-đô Ra-môt Gôn-xa-lét (8/2016).

-Về các lĩnh vực hợp tác khác:

Hai bên tích cực hợp tác, chia sẻ, trao đổi kinh nghiệm về nông nghiệp, biến đổi khí hậu, giao thông công cộng, hạ tầng đô thị. Hai nước cũng đang thúc đẩy các sáng kiến hợp tác theo các khuôn khổ Nam – Nam và ba bên (Việt Nam và Cô-lôm-bi-a giúp Hai-ti nâng cao khả năng tự túc lương thực và xóa đói giảm nghèo). Cô-lôm-bi-a chú trọng, quan tâm thúc đẩy quan hệ văn hóa-giáo dục với Việt Nam: cử đoàn tham dự Festival Huế (2012, 2014, 2016), cử giáo viên sang Việt Nam dạy tiếng Tây Ban Nha, cấp học bổng đào tạo tiếng cho hướng dẫn viên và nhà báo ngành du lịch Việt Nam trong khuôn khổ FEALAC...

-Về các văn kiện hợp tác:

Hai bên đã ký kết Hiệp định miễn thị thực cho người mang hộ chiếu ngoại giao và công vụ và Bản ghi nhớ Thiết lập cơ chế tham khảo chính trị giữa hai Bộ Ngoại giao (2/2012, Phiên IV diễn ra vào 3/2018 tại Hà Nội ở cấp Vụ trưởng giữa Vụ trưởng Vụ CA-CP-Châu Đại dương BNG Colombia Alfredo Jose Gonzalez và Vụ trưởng VCM Phạm Hữu Chí); hiện đang trao đổi dự thảo về Bản Ghi nhớ (MOU) cấp Bộ về hợp tác nông nghiệp, chăn nuôi, thủy sản và phát triển nông thôn; Chương trình hợp tác văn hóa giai đoạn 2017 - 2019 giữa Bộ Văn hóa - Thể thao - Du lịch Việt Nam và Bộ Văn hóa bạn.

-Về hợp tác đa phương:

Hai bên duy trì hợp tác tại các diễn đàn đa phương và tổ chức quốc tế. Cô-lôm-bi-a ủng hộ Việt Nam gia nhập WTO, ủng hộ làm ủy viên không thường trực HĐBA/LHQ khóa 2008-2009; Hội đồng Nhân quyền (2014-2016); ECOSOC (2016-2018) và HĐBA/LHQ (2020-2021).

Việt Nam ủng hộ Cô-lôm-bi-a ứng cử chức Tổng Giám đốc Tổ chức Lao động Quốc tế-ILO (2012), ECOSOC (2017-2019); Diễn đàn Thường trực về các vấn đề bản địa-UNPFII (2017-2019); gia nhập APEC (sau khi APEC đồng thuận kết nạp thêm thành viên); phát triển quan hệ ASEAN-Liên minh Thái Bình Dương. Bạn đang ứng cử vào Ủy ban phát triển xã hội (CsocD) 2019-2023; Ủy ban Công ước về kinh tế, xã hội và văn hóa (CESCR) 2019-2022; HĐNQ/LHQ 2022-2024; ECOSOC (2020-2022); và HĐBA/LHQ (2026-2027); mong muốn gia nhập APEC và CP-TPP./.

IV. QUAN HỆ KINH TẾ VỚI VIỆT NAM

1. Hợp tác thương mại

Cô-lôm-bi-a coi Việt Nam là đối tác ưu tiên ở khu vực Châu Á; sẵn sàng hỗ trợ doanh nghiệp ta đầu tư, kinh doanh tại Cô-lôm-bi-a, trong các lĩnh vực năng lượng và viễn thông; ký kết các hiệp định và thỏa thuận hợp tác; thúc đẩy hợp tác Nam-Nam về biến đổi khí hậu và thiên tai, bảo trợ xã hội, phát triển nông nghiệp và du lịch. Quan hệ kinh tế-thương mại song phương những năm gần đây đã có những bước phát triển tích cực. Kim ngạch buôn bán hai chiều đã tăng từ mức 42,95 triệu USD năm 2007 lên 509 triệu USD năm 2019. Trong đó kim ngạch xuất khẩu là 492,5 triệu USD và nhập khẩu là 16,4 triệu USD. Việt



Nam xuất khẩu chủ yếu là linh kiện điện thoại, thủy sản, dệt may, giày dép các loại, sắt thép, chất dẻo. Nhập khẩu chủ yếu là gỗ, dược phẩm, nguyên liệu thuốc lá, thuốc trừ sâu.

2. Hợp tác đầu tư

Cô-lôm-bi-a hiện chưa có dự án đầu tư nào tại Việt Nam

V. THÔNG TIN HỮU ÍCH

1. Địa chỉ hữu ích

Đơn vị - Địa chỉ	Tel/Fax	Email/Website
Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt nam Số 9 Đào Duy Anh, Hà Nội		
Ban Quan hệ quốc tế, VCCI C. Thái Li: 04-35742022 máy lẻ 247 ; A Phạm Linh: 04-35742022 máy lẻ 245 ;	T: 84-4-35772022 Máy lẻ :247, 245 F:84-4-35742020/30	lint@vcci.com.vn linhp@vcci.com.vn
Đại sứ quán Việt Nam tại Vê-nê-xu-ê-la kiêm nhiệm Cô-lôm-bi-a 9na Transversal. Entre 6ta y 7ma Avenidas. Quinta Las Mercedes. Altamira. Chacao 1060-025 D.F. Caracas. Vê-nê-xu-ê-la		
Đại sứ: Đào Thành Chung	T:(+58)-212-6357402 F:(+58)-212-2647324	
Đại sứ quán Cô-lôm-bi-a tại Việt Nam tầng 14, Tòa nhà CornerStone, 16 Phan Chu Trinh, Hoàn Kiếm , Hà Nội		
Đại sứ Miguel Angel Rodriguez	T: +84 24 393 65318 F: +84 24 393 65319	evietnam@cancilleria.gov.co

2. Các thông tin khác

*Website [CIA – The World Factbook](#)

*Website [Bộ Ngoại giao Việt Nam](#)